

Số: 96/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 18 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quách Phương T, sinh năm 2004. Địa chỉ: xóm B, xã N, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 2000. Địa chỉ: xóm B, xã N, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quách Phương T và anh Bùi Văn T như sau:

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Quách Phương T và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn;

2.2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Chị Quách Phương T và anh Bùi Văn T có 01 con chung là cháu Bùi Thị Ngọc B, sinh ngày 22/8/2022. Vợ chồng ly hôn, hai bên thoả thuận anh Bùi Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Thị Ngọc B. Chị Quách Phương T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con thực hiện từ tháng 11/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Bùi Văn T mà chị Quách Phương T không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng chị Quách Phương T phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành theo lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của người không trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Quách Phương T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Quách Phương T đã nộp theo biên lai số 0003906 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị Quách Phương T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 15- Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã N, tỉnh Phú Thọ (Theo đăng ký kết hôn số 09 ngày 14/9/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lò Văn Dân